

BÁO CÁO

**Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP
ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải
thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia
trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2022**

Kính gửi: Văn phòng Chính phủ

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ (*viết tắt là Nghị quyết số 02/NQ-CP*) về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP trên địa bàn tỉnh năm 2022, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Về xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết

Ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 13/02/2022 về triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP để thực hiện tại địa phương; các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai của đơn vị mình với từng chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể, tập trung vào các lĩnh vực đẩy mạnh công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào giải quyết thủ tục hành chính để giảm bớt thời gian đi lại cho doanh nghiệp; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển của tỉnh.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã ban hành và triển khai thực hiện nhiều chương trình, kế hoạch lớn về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; đáng kể như: Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 17/5/2022 về việc cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh (Chỉ số PCI) đến năm 2025.

2. Về kết quả thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết

Sau 02 năm chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh Covid-19, trong năm 2022, tình hình dịch bệnh đã cơ bản được kiểm soát, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp được phục hồi. Theo đó, các hoạt động đồng hành cùng doanh nghiệp, nhà đầu tư được các cấp chính quyền tỉnh Bình Định thực hiện quyết liệt, các giải pháp nhằm cải thiện môi trường kinh doanh được triển khai liên tục và đạt những kết quả đáng ghi nhận. Cụ thể:

2.1. Về công tác thông tin, tuyên truyền

Các cơ quan chuyên môn và cơ quan báo, đài địa phương tỉnh Bình Định đã tăng cường công tác tuyên truyền về các chính sách pháp luật mới, các giải pháp chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh; công tác cải cách hành chính, nỗ lực đồng hành, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp sau đại dịch của chính quyền địa phương.

Đối với nhiệm vụ chấp hành quy định về công bố, công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quỹ đất chưa sử dụng, Sở Tài nguyên và Môi trường đã triển khai thực hiện các giải pháp cụ thể, thiết thực nhằm đơn giản hóa thủ tục liên quan đến đất đai. Tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận đất đai, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tích cực tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan trong công tác giải phóng mặt bằng; giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất cho doanh nghiệp.

Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện đều được công khai trên trang thông tin điện tử của UBND tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định, trong đó có các chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất như: chuyển mục đích sử dụng đất, khai hoang quỹ đất chưa sử dụng. Việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và thu hồi đất dựa trên quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Quy trình nội bộ và thủ tục hành chính về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đã được rà soát, trình UBND tỉnh ban hành và công bố công khai trên trang thông tin điện tử của UBND tỉnh, Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có thể tra cứu để thực hiện quyền tiếp cận đất đai theo quy định.

Sở Xây dựng đã tổ chức Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng và hỗ trợ các doanh nghiệp về Nghị định số 15/2021/NĐ-CP, Nghị định số 10/2021/NĐ-CP và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Xây dựng theo chủ trương của UBND tỉnh tại Văn bản số 1482/UBND-KT ngày 23/3/2022, theo hình thức trực tiếp tại Trung tâm Hội nghị tỉnh, kết hợp với hình thức trực tuyến tới 11 điểm cầu tại Hội trường của UBND các huyện, thị xã, thành phố. Tổ chức 01 Hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho toàn thể 106 công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở và TTQH-KĐXD theo hình thức trực tuyến với 06 điểm cầu, kết hợp với trực tiếp tại Hội trường Sở.

Cục Thuế tỉnh đã đổi mới công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế theo hướng chuyển đổi số - tận dụng các nền tảng số như Facebook, Cổng giao tiếp điện tử, Zalo, ứng dụng quản lý hóa đơn điện tử,... để tiến tới xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ chủ động; trong đó các bộ phận tùy theo chức năng, nhiệm vụ tác động trực tiếp (đổi thoại, cảnh báo thông qua công tác rà soát hồ sơ khai thuế, chênh lệch doanh thu hóa đơn điện tử so với tờ khai,..) hoặc gián tiếp (công khai dấu hiệu sai phạm qua rà soát hóa đơn điện tử, công khai tỷ suất lợi

nhuận bình quân ngành trên các kênh thông tin,...) để người nộp thuế tự điều chỉnh, nâng cao tính tuân thủ pháp luật về thuế.

Điện tử hoá về hỏi đáp chính sách: từ ngày 15/11/2022, Cục Thuế tỉnh dừng việc tiếp nhận và trả lời chính sách thuế bằng văn bản giấy để giải quyết hoàn toàn trên môi trường điện tử. Tất cả vì một nền “Hành chính phục vụ”, tạo điều kiện thuận lợi nhất để NNT chấp hành chính sách pháp luật thuế.

BHXH tỉnh luôn chú trọng, đẩy mạnh công tác phối hợp với các cơ quan báo chí, đài phát thanh truyền hình địa phương và trung ương truyền thông, tuyên truyền những giải pháp chủ yếu nhằm tiếp tục thực hiện cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia theo mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 02/NQ-CP.

2.2. Về công tác Cải cách hành chính

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã tiến hành rà soát, cập nhật, triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương trong năm 2022. Theo đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu thể chế hóa các văn bản của Trung ương cho phù hợp với điều kiện thực tế địa phương.

Đối với thủ tục đầu tư, theo quy định tại Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3867/QĐ-UBND ngày 20/09/2021 thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư. Theo đó, 10 thủ tục chấp thuận và điều chỉnh chủ trương được cắt giảm từ 32 ngày xuống còn 25 ngày.

Đối với thủ tục đất đai, trong thời gian qua, để cải thiện các chỉ số Đăng ký tài sản (A7) và chỉ số Chất lượng quản lý hành chính đất đai (B3), Sở Tài nguyên và Môi trường đã ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào việc thực hiện các thủ tục đăng ký tài sản nhằm nâng cao chất lượng quản lý hành chính đất đai. Cụ thể:

- Thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 đối với 34 thủ tục hành chính đăng ký đất đai và tài sản gắn liền với đất. Đối với các thủ tục hành chính mức độ 4, Văn phòng Đăng ký đất đai đã thực hiện 05 thủ tục hành chính (02 Thủ tục đăng ký đất đai, 02 thủ tục cung cấp thông tin và 01 Thủ tục đăng ký giao dịch bảo đảm).

- Phối hợp triển khai cung cấp dịch vụ thanh toán trực tuyến phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính đối với các thủ tục hành chính về đất đai.

- Triển khai thực hiện việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Bình Định và tích hợp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia đối với thủ tục “Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận” theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Về lĩnh vực xây dựng, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 01/6/2018, theo đó, đơn giản hóa 22 thủ tục hành chính trong lĩnh vực xây dựng; Quyết định số 3568/QĐ-UBND ngày 17/10/2018, đơn giản hóa 06 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoạt động xây dựng. Theo đó, thời gian thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực xây dựng đã được rút ngắn theo đúng Chỉ thị số 08/CT-TTg, cụ thể như sau:

- Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục thẩm định thiết kế xây dựng, cấp giấy phép xây dựng (điểm a khoản 1 Mục II Chỉ thị số 08/CT-TTg):

- Đối với dự án nhóm B còn tối đa 49/63 ngày so với Chỉ thị số 08/CT-TTg (giảm 33/19 ngày); dự án nhóm C còn tối đa 44/63 ngày so với Chỉ thị số 08/CT-TTg (giảm 38/19 ngày). Riêng trường hợp do cùng một cơ quan thực hiện thủ tục thẩm định và cấp Giấy phép xây dựng thì rút ngắn thời gian giải quyết còn tối đa 36/19 ngày so với Chỉ thị số 08/CT-TTg (giảm 41/19 ngày). Trong đó, một số thủ tục đã được rút ngắn hơn, vượt mức so với Chỉ thị số 08/CT-TTg, cụ thể:

- + Thủ tục Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng: Rút ngắn thời gian thực hiện thẩm định Dự án/Dự án điều chỉnh Dự án nhóm B còn 20/25 ngày so với Chỉ thị số 08/CT-TTg.

- + Thủ tục cấp Giấy phép xây dựng: Rút ngắn thời gian giải quyết còn tối đa 12/20 ngày so với Chỉ thị số 08/CT-TTg; trường hợp do cùng một cơ quan thực hiện thủ tục thẩm định và cấp Giấy phép xây dựng thì rút ngắn thời gian giải quyết tối đa còn 05/20 ngày so với Chỉ thị số 08/CT-TTg.

- Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục thẩm duyệt về phòng cháy, chữa cháy (điểm b khoản 1 Mục II Chỉ thị số 08/CT-TTg):

- + Dự án thiết kế quy hoạch, không quá 10/20 ngày làm việc so với Chỉ thị số 08/CT-TTg.

- + Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng không quá 10/20 ngày làm việc so với Chỉ thị số 08/CT-TTg đối với dự án nhóm A; không quá 05 ngày làm việc đối với dự án nhóm B và C;

- + Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở: Không quá 15 ngày làm việc đối với dự án, công trình nhóm A; không quá 10 ngày làm việc đối với dự án, công trình nhóm B và C.

- Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục kết nối cấp điện, cấp, thoát nước (điểm c khoản 1 Mục II Chỉ thị số 08/CT-TTg):

- + Thời gian giải quyết thủ tục kết nối cấp điện, cấp, thoát nước còn tối đa 07/07 ngày so với Chỉ thị số 08/CT-TTg.

UBND tỉnh đã ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan trong công tác thẩm định, kiểm tra công tác nghiệm thu các dự án, công trình thuộc diện thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy, thực hiện phê duyệt kết quả

thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 69/2022/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 thay thế Quyết định số 65/2018/QĐ-UBND ngày 19/12/2018.

Đối với lĩnh vực công nghiệp – thương mại, Sở Công Thương đã phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố, hoàn thành hồ sơ trình phương án đơn giản hoá, cắt giảm thời gian giải quyết TTHC cho 02 TTHC cấp huyện trong lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước và Kinh doanh khí thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Công Thương.

Hiện nay, Sở Công Thương có 134/134 TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý được tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh. Đã cung cấp 75 dịch vụ công thực hiện trực tuyến toàn trình và 44 dịch vụ công thực hiện trực tuyến một phần thuộc phạm vi giải quyết của Sở trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

Sở Công Thương đã xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2022; tăng cường ứng dụng nhiều phần mềm phục vụ cho các hoạt động quản lý nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp; thực hiện công tác số hóa và tái sử dụng hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC thông qua thực hiện quy trình nghiệp vụ kiểm tra, xác thực tài khoản khi công dân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến; hướng dẫn công dân tạo tài khoản trước khi nộp hồ sơ.

Đối với lĩnh vực thuế, Cục Thuế tỉnh đã triển khai các công tác cải cách hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho NNT, kết quả đạt được hết sức tích cực, nổi bật như: Đến nay, toàn tỉnh có 100% doanh nghiệp đang hoạt động thực hiện khai thuế/hoàn thuế điện tử; 99% doanh nghiệp đang hoạt động thực hiện nộp thuế điện tử; 100% doanh nghiệp đủ điều kiện đã đăng ký áp dụng hóa đơn điện tử. Cục Thuế cũng đã hoàn thành cung cấp dịch vụ trực tuyến phục vụ các hoạt động: Nộp thuế của hộ kinh doanh và người dân; thanh toán nghĩa vụ tài chính đất đai, lệ phí trước bạ ô tô, xe máy; đặc biệt là giải quyết hoàn thuế TNCN cho cá nhân tự quyết toán thuế.

Ngoài ra, đã tích hợp thủ tục đăng ký hộ kinh doanh với đăng ký thuế hộ kinh doanh; qua đó đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), tạo thuận lợi cho hộ kinh doanh trong đăng ký thuế. Thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục tích hợp các TTHC mức độ 3, 4 lên Cổng dịch vụ công của tỉnh, qua đó giúp người nộp thuế (NNT) có thêm kênh tiếp nhận TTHC, đồng thời giúp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh nhà, gián tiếp thu hút các dòng vốn đầu tư trong và ngoài nước.

Đối với lĩnh vực hải quan, Cục Hải quan tỉnh đã đẩy nhanh tiến độ triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo kế hoạch của Bộ Tài chính. Tiếp tục cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, trong đó phấn đấu áp dụng 100% cho dịch vụ công thiết thực đối với người dân, doanh nghiệp. Chủ động nghiên cứu, phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục đẩy mạnh tiến độ thanh toán không dùng tiền mặt, phát triển thương mại điện tử và xây dựng,

triển khai Chương trình Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025. Tiếp tục chú trọng hỗ trợ người dân và doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh, khắc phục các tác động tiêu cực của dịch Covid-19.

Trong lĩnh vực cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài và xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động: Đối với Thủ tục Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài: Thực hiện cắt giảm 01 ngày làm việc trong thời gian giải quyết thủ tục hành chính báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài, từ 10 ngày làm việc xuống còn 09 ngày làm việc (trong đó thời gian giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là 04 ngày làm việc và thời gian giải quyết của UBND tỉnh là 05 ngày làm việc).

2.3. Về đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực thi nhiệm vụ

Công tác đào tạo, bồi dưỡng được quan tâm, triển khai thực hiện gắn với việc triển khai thực hiện Chương trình số 07-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh Bình Định giai đoạn 2020 - 2025. Tập trung về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, kỹ năng, nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức nhằm bảo đảm đáp ứng yêu cầu của vị trí vị làm, chức danh, chức vụ đảm nhiệm. Công tác đào tạo, bồi dưỡng; công tác quy hoạch cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Theo đó, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 17/02/2022 về bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022. Triển khai thực hiện các nội dung Thỏa thuận hợp tác giữa UBND tỉnh Bình Định và Trường Đại học Tôn Đức Thắng giai đoạn 2022 - 2025.

Kết quả đến nay, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tổ chức 14 lớp bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ với 979 lượt người (Sở Nội vụ tổ chức 10 lớp, với 679 học viên; Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức 01 lớp, với 120 học viên; Sở Ngoại vụ tổ chức 01 lớp với 60 học viên; Sở Du lịch tổ chức 01 lớp, với 120 học viên). Đồng thời, đã cử đi đào tạo trình độ sau đại học đối với 12 công chức, viên chức; bồi dưỡng ở nước ngoài theo đề án của Bộ Nội vụ đối với 01 cán bộ nữ; đã cử 16 trường hợp đi học bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp, 03 trường hợp tham gia khóa bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp Sở và 01 trường hợp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp huyện.

Việc chấp hành kỷ luật giờ giấc làm việc; việc thực hiện nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị: Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chấp hành tốt kỷ luật giờ giấc làm việc, nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị chấp hành tốt các quy định về không hút thuốc lá và không sử dụng bia rượu; Thực hiện bài trí, sắp xếp trụ sở, phòng làm việc tương đối bảo đảm các quy định tại Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế

văn hoá công sở tại các cơ quan hành chính Nhà nước. Công chức, viên chức có thái độ chuẩn mực, lịch sự; tác phong, trang phục gọn gàng và thực hiện đeo thẻ khi thực hiện nhiệm vụ.

Việc tổ chức tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân: Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường, thị trấn đã thực hiện nghiêm việc tổ chức tiếp công dân định kỳ theo quy định để lắng nghe, tiếp nhận và xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân. Các buổi tiếp công dân định kỳ và đột xuất đều được ghi chép biên bản đầy đủ.

Việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông: Nhìn chung, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả được bố trí địa điểm thuận lợi, có diện tích làm việc đảm bảo định mức, được trang bị tương đối đầy đủ thiết bị, phương tiện đáp ứng nhu cầu làm việc; thực hiện phân công, bố trí công chức tiếp nhận hồ sơ và giải quyết thủ tục theo quy định. Các quy định về thủ tục hành chính được niêm yết công khai, đặt ở vị trí thuận lợi để công dân tra cứu.

Sở Nội vụ đã thực hiện Kế hoạch thanh tra, kiểm tra ngành nội vụ năm 2022 trên địa bàn tỉnh, theo đó đã thực hiện 12 cuộc thanh tra và kiểm tra (có 04 cuộc thanh tra, 02 cuộc kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, 06 cuộc kiểm tra chuyên đề). Đối với việc kiểm tra chuyên đề, Sở Nội vụ đã tăng cường 04 cuộc kiểm tra chuyên đề việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện đạo đức công vụ, văn hóa công sở; quy chế dân chủ và công tác dân vận của cơ quan chính quyền tại Sở Y tế, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, UBND huyện Tuy Phước, UBND huyện Tây Sơn.

Tại các cơ quan, địa phương được kiểm tra; người đứng đầu các cơ quan, địa phương đều có những biện pháp chỉ đạo phù hợp để tổ chức cho cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, địa phương mình thực hiện tốt việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện đạo đức công vụ, văn hóa công sở; quy chế dân chủ và công tác dân vận của cơ quan chính quyền. Kết quả: tại các cơ quan, địa phương được kiểm tra chưa phát hiện công chức, viên chức vi phạm các hành vi quan liêu, hách dịch, nhũng nhiễu, gây phiền hà, thiếu trách nhiệm trong giải quyết công việc.

2.4. Về các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp khôi phục sản xuất, khắc phục hậu quả của dịch bệnh Covid-19:

Các đơn vị đã triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khôi phục sản xuất kinh doanh, khắc phục hậu quả của dịch Covid-19... Theo đó, Ngân hàng nhà nước tỉnh đã chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tạo điều kiện về nguồn vốn cho các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, chế biến và xuất khẩu năm 2022; ưu tiên nguồn vốn để cho vay đầu tư sản xuất, xử lý nước thải... để đảm bảo ổn định sản xuất cho người dân, doanh nghiệp; Cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi vay, phí, cho vay mới; cho vay hỗ trợ người sử dụng lao động để trả lương ngừng việc và khôi phục sản xuất sau khi bị gián đoạn do

đại dịch Covid-19; triển khai chương trình hỗ trợ lãi suất 2% từ nguồn ngân sách nhà nước 40.000 tỷ đồng;

Đối với lĩnh vực bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh đã thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ với tổng số đơn vị giảm đóng 0,5% vào quỹ bảo hiểm TNLĐ-BNN (từ 01/01/2022 đến 30/6/2022) là 3.946 đơn vị (93.781 lao động), với số tiền 12.834 triệu đồng.

Bảo hiểm xã hội tỉnh đã giảm mức đóng BHTN cho đơn vị sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19: Tổng số đơn vị được tiếp tục giảm đóng 1% vào Quỹ BHTN từ 01/01/2022 đến 25/9/2022 là 3.114 đơn vị với tổng số 94.678 lao động; số tiền giảm đóng 41,683 tỷ đồng.

Năm 2022, Trung tâm Dịch vụ việc làm Bình Định - đơn vị trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tổ chức 18 phiên giao dịch việc làm định kỳ tại Sàn giao dịch Quy Nhơn và các điểm giao dịch vệ tinh; 31 phiên giao dịch việc làm lưu động; 07 phiên giao dịch việc làm trực tuyến với 406 lượt doanh nghiệp và 4.340 lượt người tham gia; kết quả có 530 lao động đăng ký việc làm, giới thiệu và cung ứng 530 lao động cho các doanh nghiệp.

Sở Công Thương đã tổ chức Hội nghị kết nối cung - cầu hàng Việt Nam năm 2022 với hơn 400 khách mời và doanh nghiệp trên cả nước về tham dự. Hội nghị đã đón tiếp tổng số hơn 250 đại biểu tham dự; phối hợp với các địa phương, đơn vị triển khai nhiều hoạt động xúc tiến thương mại hỗ trợ cho các doanh nghiệp, cơ sở, HTX trong việc quảng bá, giới thiệu các sản phẩm chất lượng, an toàn, đạt các tiêu chuẩn OCOP, công nghiệp nông thôn tiêu biểu... tìm kiếm thị trường thông qua các kỳ hội chợ, phiên chợ hàng Việt, kết nối giao thương với các tỉnh, thành trong cả nước.

Bên cạnh việc duy trì các thị trường truyền thống, hỗ trợ các doanh nghiệp của tỉnh thâm nhập và mở rộng mạng lưới các đại lý phân phối, Sở Công Thương đã vận động doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia mở rộng thêm các thị trường mới và có định hướng xuất khẩu như: HCTL Thương mại quốc tế VietNam Expo 2022 tại Hà Nội; HCTL Quốc tế ngành lương thực thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh 2022; HCTL quốc tế Lạng Sơn 2022,...

2.5. Về hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc

Với mục tiêu thúc đẩy tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022, UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác hỗ trợ, hướng dẫn các chủ đầu tư tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư.

Các sở, ngành, địa phương đã chủ động nắm bắt khó khăn, vướng mắc và chủ động triển khai các chương trình, hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp theo chức năng, phạm vi quản lý của ngành, đơn vị, địa phương mình; đặc biệt là khó khăn trong quá trình triển khai các dự án đầu tư trọng điểm; tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Công an tỉnh đã thường xuyên hỗ trợ

doanh nghiệp về đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tội phạm tại doanh nghiệp; các Hiệp hội Doanh nghiệp, ngành nghề cũng đã phối hợp, tuyên truyền đến các doanh nghiệp vừa và nhỏ việc triển khai Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025.

2.6. Về công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp:

Nội dung thanh tra năm 2022 tập trung thanh tra có trọng tâm, trọng điểm trách nhiệm quản lý nhà nước và việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên những ngành, lĩnh vực, địa bàn nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, lãng phí và một số vấn đề, vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc phát sinh nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, gây bức xúc trong dư luận cán bộ, đảng viên và Nhân dân như: quản lý tài chính và ngân sách nhà nước; quản lý, thực hiện các dự án đầu tư công; quản lý, sử dụng đất đai, khai thác tài nguyên, khoáng sản; thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

Thanh tra tỉnh đã có Văn bản hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2022; theo đó, đề nghị các sở, ban, ngành, địa phương khi xây dựng Kế hoạch thanh tra phải xác định cụ thể số lượng, đối tượng, phạm vi, thời gian, thời điểm, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp thực hiện; chú trọng thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ liên quan đến hoạt động thanh tra, nhất là Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp, Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid -19. Trên cơ sở Kế hoạch thanh tra của các sở, ban, ngành, địa phương, Thanh tra tỉnh đã tiến hành rà soát, tổng hợp, đề nghị điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra khi phát hiện có sự chồng chéo, trùng lặp về nội dung, đối tượng thanh tra, kiểm tra, nhất là đối với các doanh nghiệp.

Kết quả trong năm 2022, cơ quan có thẩm quyền chưa nhận báo cáo, thông tin phản ánh về tình trạng chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra từ các cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp.

II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Thuận lợi:

Sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ về các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh thời gian qua, cùng với công tác quán triệt, tuyên truyền của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh đã tạo sự đồng thuận trong xây dựng và thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP của Chính phủ.

UBND tỉnh cụ thể hóa các giải pháp hành động phù hợp với tình hình

thực tế địa phương. Nhận thức của cả hệ thống chính trị trong tỉnh về thực hiện các giải pháp và mục tiêu cải thiện môi trường kinh doanh được nâng lên rõ rệt. Tạo những chuyển biến mạnh mẽ trong công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh nhà.

Cùng với việc triển khai của Chính quyền địa phương, các tổ chức hiệp hội doanh nghiệp trong tỉnh cũng đã phát huy vai trò, tích cực tham gia, đóng góp vào các hoạt động thông tin, phản ánh các vấn đề sức khỏe doanh nghiệp, việc triển khai các giải pháp của chính quyền và phản biện những vấn đề liên quan đến các chính sách của tỉnh đối với cộng đồng doanh nghiệp.

Thực hiện chuyển đổi số theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025 và Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ đồng bộ với cải cách thủ tục hành chính đã và đang góp phần tạo những bước đi và hành động nhanh hơn, cải thiện đáng kể hơn khi triển khai các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh.

2. Khó khăn, vướng mắc:

Hệ thống doanh nghiệp của tỉnh còn nhỏ và siêu nhỏ, năng lực cạnh tranh thấp, năng lực để tham gia vào các dự án đầu tư công, dự án lớn; tiếp cận và thụ hưởng những chính sách, cơ hội phát triển rất hạn chế.

Cơ sở hạ tầng chưa được đầu tư đồng bộ, nguồn thu ngân sách chưa cao, các dịch vụ hỗ trợ chưa phát triển là một trong những khó khăn, giảm tính cạnh tranh của nền kinh tế và tạo ra những hạn chế nhất định để nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh nhà.

Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước tại địa phương chưa đáp ứng nhu cầu số hóa ngày càng tăng; số lượng, chất lượng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao còn khiêm tốn... đang tạo ra những rào cản trong công tác chuyển đổi số để cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh.

Việc triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp theo Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa như hỗ trợ pháp lý, nâng cao hiểu biết cho doanh nghiệp trong tỉnh về các FTA Việt Nam đã ký kết, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp chưa thực sự mang lại hiệu quả.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội trong nước và thế giới có những biến động khó lường, để có những giải pháp cải cách hiệu quả, cải thiện môi trường kinh doanh cho năm 2023 và những năm tiếp theo, UBND tỉnh kính đề xuất một số nội dung sau:

1. Trung ương quan tâm tăng cường nguồn lực để triển khai việc ứng dụng khoa học công nghệ số vào sản xuất và các mặt của đời sống xã hội để tận dụng lợi thế của cuộc cách mạng số đang diễn ra rất mạnh mẽ trên toàn cầu; đồng thời, hỗ trợ các địa phương còn nhiều khó khăn như tỉnh Bình Định trong

vấn đề này.

2. Các Bộ, ngành Trung ương quan tâm tăng cường ban hành các giải pháp để hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các chính sách hỗ trợ tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

3. Các Bộ, ngành Trung ương xây dựng các giải pháp, trong đó bao gồm giải pháp ngắn hạn và trung hạn để hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ứng dụng phương thức kinh doanh mới, tiết giảm chi phí cho sản xuất kinh doanh; giảm chi phí đầu vào, chi phí không chính thức cho doanh nghiệp và người dân.

4. Các Bộ, ngành Trung ương có chính sách, cơ chế tích cực để hỗ trợ các địa phương trong công tác xúc tiến thương mại và đầu tư.

Trên đây là Báo cáo tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2022, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Văn phòng Chính phủ xem xét, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K3.

Lu

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh